

Bản án số: 23/2023/HS-ST
Ngày: 08-6-2023

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH – TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Trần Nguyễn Trọng Hiếu

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông Nguyễn Tổng Nê

2/ Bà Lê Thị Kim Thu

- Thư ký phiên tòa: Ông Lê Kinh Luân – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre.

- Đại diện viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa: Ông Trần Minh Kha – Kiểm sát viên.

Ngày 08 tháng 6 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 26/2023/TLST-HS ngày 04 tháng 5 năm 2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 27/2023/QĐXXST-HS ngày 19 tháng 5 năm 2023 đối với các bị cáo:

1/ Cao Tấn H, sinh ngày 16/02/2004; tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Công nhân; Trình độ học vấn: 07/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Cao Tấn L và bà Nguyễn Thị Bích Th; Bị cáo chưa có vợ con;

Tiền án: không.

Tiền sự: 01.

Ngày 05/8/2022 bị Công an xã T, huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 1.500.000 đồng.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 14/9/2022 và chuyển tạm giam từ ngày 16/07/2022 cho đến nay (Có mặt tại phiên tòa).

2/ Huỳnh Ngọc L, sinh năm 1970; tại tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Huỳnh Văn N (đã chết) và bà Võ Thị M (đã chết); Bị cáo sống chung như vợ

chồng với Lê Văn L và có 02 người con: con lớn sinh năm 1995, con nhỏ sinh năm 2006;

Tiền án: không

Tiền sự: không.

Bị cáo bị cấm đi khỏi nơi cư trú cho đến nay. Có mặt tại phiên tòa.

- *Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:*

+ Lê Minh Đ, sinh năm 1997. (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp B, xã L, huyện K, tỉnh Kiên Giang.

+ Huỳnh Công T, sinh năm 1993. (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp P, xã H, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Nguyễn Thị Cẩm N, sinh năm 1989. (Vắng mặt)

HKTT: số 212, C, ấp T, huyện M, tỉnh Bến Tre.

Chỗ ở hiện nay: Số 72/3, ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Cao Tấn L, sinh năm 1976. (Có mặt)

Trú tại: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

- *Người chứng kiến:*

+ Đoàn Văn C, sinh năm 1967. (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

+ Nguyễn Thị H, sinh năm 1966. (Vắng mặt)

Trú tại: Ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Do có nhu cầu sử dụng chất ma túy nên vào khoảng 21 giờ, ngày 13/9/2022, Cao Tấn H, sinh năm 2004, ngụ ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre mang theo một bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế, bên trong có sẵn chất ma túy đến nhà Huỳnh Ngọc L, sinh năm 1970, tại ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre để rủ L cùng sử dụng ma túy thì được L đồng ý. Nhưng khi đến nhà L, lúc này có ông Lê Văn L (người sống chung như vợ chồng với L) đang ở nhà. Do nhiều lần bị ông L cấm không cho L sử dụng ma túy nên H để lại bộ dụng cụ sử dụng ma túy ở dưới gầm giường ngủ của L mục đích để cho L sử dụng rồi ra về. Sau khi H về được một lúc, lợi dụng lúc ông L không có nhà L lấy bộ dụng cụ sử dụng ma túy, bên trong có sẵn chất ma túy của H để lại rồi sử

dụng một mình.

Đến khoảng 07 giờ, ngày 14/9/2022, Cao Tấn H điều khiển xe mô tô 71H5-2256 đi đến nhà của Huỳnh Ngọc L. Trong lúc ở nhà L, H nhận được điện thoại của Lê Minh Đ, Sinh năm: 1997, Nơi thường trú: ấp B, xã L, huyện K, tỉnh K, nói đang trên đường về Bến Tre chơi. Do biết Đ cũng có sử dụng chất ma túy nên bị can H liên lạc mua 300.000 đồng ma túy của một đối tượng tên “T” ở khu vực vòng xoay G. Sau khi mua được ma túy, H cất giấu trong túi quần rồi quay trở lại nhà L.

Đến khoảng 8 giờ 30 phút, Đ về đến Bến Tre thì được H ra rước về nhà của L, sau đó Đ mượn xe mô tô biển số 71H5-2256 của H để đi công việc. Trong khi Đ chạy xe đi, H vào phòng ngủ của L lấy một bộ dụng cụ sử dụng ma túy của H để lại vào tối ngày 13/9/2022, từ dưới gầm giường để lên nệm, thấy trong bình không còn ma túy nên H lấy túi ma túy mua của “T” bỏ một phần ma túy vào bình sử dụng ma túy, số ma túy còn lại H để trên nệm ngay chỗ ngồi của H rồi ngồi đợi Đ về cùng sử dụng. Cùng lúc này, Đ vừa về đến nên H gọi Đ vào bên trong rồi cả hai cùng sử dụng ma túy chung với với nhau. Trong khi H và Đ đang sử dụng ma túy thì Huỳnh Công T, Sinh năm: 1993, Nơi thường trú: ấp P, xã H, huyện C, tỉnh B chạy xe đến. Hùng cũng biết T có sử dụng ma túy nên H gọi T vào cả ba sử dụng chung. Trong khoảng thời gian H, Đ và T sử dụng ma túy trong phòng ngủ của L, L có mặt ở nhà và biết rõ việc H tổ chức cho Đ và T sử dụng ma túy nhưng L không ngăn cản mà vẫn tạo điều kiện để cho cả ba tiếp tục sử dụng ma túy.

Đến 10 giờ 30 cùng ngày, Công an xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre đến nhà L kiểm tra thì phát hiện H đang cùng Đ và T sử dụng trái phép chất ma túy trên giường ngủ của L, đồng thời phát hiện bên trong bầu nỏ thủy tinh của bộ dụng cụ sử dụng ma túy tự chế nêu trên chất màu trắng nghi là chất ma túy và gần chỗ H ngồi có một túi nylon màu trắng hàn kín chứa tinh thể màu trắng nghi là chất ma túy. Công an xã T đã bắt giữ các đối tượng và báo cáo cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện C, tỉnh Bến Tre lập biên bản phạm tội quả tang.

Vật chứng thu giữ gồm:

+ Một túi nylon màu trắng hàn kín bốn phía chứa tinh thể màu trắng qua giám định là chất ma túy loại Methamphetamine; một ly sứ màu trắng - xanh gắn với một cổ chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, nắp chai có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng và một nỏ thủy tinh trong suốt, phần bầu nỏ có chứa chất màu trắng qua giám định là chất ma túy loại Methamphetamine; một vỏ bao thuốc lá hiệu SCOTT của “T” dùng đựng túi nylon đựng túi ma túy khi bán

cho bị cáo H.

+ Một bật lửa vỏ kim loại màu xanh; một kéo bằng kim loại; một đoạn ống nhựa màu vàng vót nhọn một đầu, đầu còn lại hàn kín, là những dụng cụ của bị cáo H dùng vào việc sử dụng trái phép chất ma túy; một điện thoại di động hiệu HUAWEI, kiểu máy ANE-LX2 (P20 Lite) màu xanh của bị cáo H dùng liên lạc với “T” hỏi mua ma túy.

+ Một xe mô tô biển số 71H5-2256, nhãn hiệu: PLATCO, kiểu dáng: WAVE α , màu sơn: xám đen, số máy: VHLFM152FMH-V708859, số khung: RMNWCHKMN7H008859 do bà Nguyễn Thị Cẩm N đứng tên chủ sở hữu trong giấy chứng nhận đăng ký.

Tiến hành test từng đối tượng Cao Tấn H, Huỳnh Ngọc L, Lê Minh Đ và Huỳnh Công T kết quả các đối tượng này dương tính với ma túy loại Methamphetamine.

Tại Kết luận giám định số 445/2022/KL-KTHS ngày 16/9/2022 của Phòng Kỹ thuật Hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận:

- Tinh thể màu trắng ở dạng vết dính trong bầu nổ thủy tinh được niêm phong trong túi niêm phong ký hiệu 2000028 gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, do mẫu cần giám định tồn tại ở dạng vết nên không xác định được khối lượng;

- Tinh thể màu trắng đựng trong một túi nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu M gửi giám định là chất ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 0,1983 gam.

Hoàn lại mẫu vật ký hiệu M sau giám định đã được niêm phong có khối lượng 0,1581 gam.

Cáo trạng số 27/CT-VKSCT ngày 28/4/2023 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành truy tố bị cáo Cao Tấn H đã phạm vào tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 và “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm a, b, khoản 2, Điều 255 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo Huỳnh Ngọc L đã phạm vào tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát phát biểu quan điểm giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Cao Tấn H đã phạm vào “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” quy định tại điểm c, khoản 1, Điều 249 và “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm a, b, khoản 2, Điều 255 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; bị cáo Huỳnh Ngọc L đã phạm vào “Tội tổ

chức sử dụng trái phép chất ma túy” được quy định tại điểm b, khoản 2, Điều 255 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

Đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c, khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 xử phạt Cao Tấn H từ 01 đến 02 năm tù về Tội tàng trữ trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s, khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Cao Tấn H từ 08 đến 09 năm tù về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Áp dụng Điều 55 tổng hợp hình phạt đối với bị cáo Cao Tấn H theo quy định.

Áp dụng điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 xử phạt Huỳnh Ngọc L từ 07 đến 08 năm tù về Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015

- Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là: 0,1581gam, loại Methamphetamine, được niêm phong có chữ ký của Dương Minh T, Phan Trung T, Nguyễn Ngọc M, và có hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

- Tịch thu tiêu hủy: Một ly sứ màu trắng - xanh gắn với một cổ chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, nắp chai có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng và một nõ thủy tinh trong suốt; Một vỏ bao thuốc lá hiệu SCOTT; Một bật lửa vỏ kim loại màu xanh; Một kéo bằng kim loại; Một đoạn ống nhựa màu vàng vót nhọn một đầu, đầu còn lại hàn kín. Là công cụ, phương tiện dùng vào việc phạm tội.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Một điện thoại di động hiệu HUAWEI, kiểu máy ANE-LX2 (P20 Lite) màu xanh của bị cáo Cao Tấn H do liên quan đến hành vi phạm tội.

- Hoàn trả lại cho ông Cao Tấn L xe mô tô biển số 71H5-2256, nhãn hiệu: PLATCO, kiểu dáng: WAVE α , màu sơn: xám đen, số máy: VHLFM152FMH-V708859, số khung: RMNWCHKMN7H008859 do chị Nguyễn Thị Cẩm N đứng tên chủ sở hữu trong giấy chứng nhận đăng ký.

Đối với Lê Minh Đ và Huỳnh Công T, quá trình điều tra xác định Đ và T chỉ tham gia sử dụng trái phép chất ma túy nên không đồng phạm H. Do đó, Công an huyện C, tỉnh Bến Tre ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính đối

với Đ và T về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy” là phù hợp.

Riêng đối tượng tên “T” đã bán ma túy cho H, quá trình điều tra không xác định được đầy đủ thông tin nên không xác định được đối tượng, cơ quan CSĐT Công an huyện C sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như cáo trạng đã truy tố và nói lời nói sau cùng: Xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo để các bị cáo sớm về phụ giúp gia đình.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng: Tại phiên tòa, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan và người chứng kiến vắng mặt. Các bị cáo không có ý kiến. Đại diện Viện kiểm sát đề nghị tiếp tục xét xử. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt này không ảnh hưởng đến việc xét xử, đã được triệu hợp lệ và đã có lời khai rõ ràng trong quá trình điều tra nên tiếp tục xét xử là phù hợp quy định tại Điều 292, 293 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015. Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là phù hợp với các tài liệu thu thập được trong quá trình điều tra như: Vào khoảng 21 giờ ngày 13/9/2022 tại nhà của Huỳnh Ngọc L thuộc ấp P, xã T, huyện C, tỉnh Bến Tre, Cao Tấn H đã có hành vi cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy để cho Lành sử dụng tại phòng ngủ của L. Tiếp đến, sáng ngày 14/9/2022 Cao Tấn H tiếp tục mang ma túy đến phòng ngủ của L. Được sự đồng ý của L nên Cao Tấn H đã cung cấp ma túy và dụng cụ sử dụng ma túy cho Lê Minh Đ và Huỳnh Công T cùng sử dụng trái phép chất ma túy tại phòng ngủ của L. Trong lúc các đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy thì bị lực lượng công an xã T bắt quả tang, thu giữ ma túy của Cao Tấn H đang cất giấu 0,1983 gam ma túy loại Methamphetamine.

[3] Đối với tội tàng trữ trái phép chất ma túy: Bị cáo H có hành vi mua ma túy về tàng trữ để sử dụng với khối lượng là 0,1983 gam loại Methamphetamine. Bị cáo là người có đầy đủ khả năng nhận thức và điều khiển hành vi của mình, biết được việc tàng trữ, sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng để thỏa mãn nhu cầu sử dụng ma túy của bản thân và

bạn bè nên bị cáo đã cố tình thực hiện hành vi phạm tội. Hành vi của bị cáo đã vi phạm chính sách quản lý độc quyền của Nhà nước về các chất ma túy, gây khó khăn cho công tác kiểm soát chất ma túy của cơ quan nhà nước có thẩm quyền, ảnh hưởng nghiêm trọng đến an toàn, trật tự công cộng, ảnh hưởng xấu đến nhiều mặt của đời sống xã hội. Do đó hành vi của bị cáo Cao Tấn H đã đủ yếu tố cấu thành tội tàng trữ trái phép chất ma túy quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[4] Đối với tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy: bị cáo Cao Tấn H đã có hành vi cung cấp chất ma túy và dụng cụ sử dụng cho bị cáo Huỳnh Ngọc L sử dụng vào ngày 13/9/2022; cho Huỳnh Công T và Lê Minh Đ sử dụng ma túy vào ngày 14/9/2022. Do đó, bị cáo Cao Tấn H phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Đối với bị cáo Huỳnh Ngọc L đã cung cấp nơi ở cho Lê Minh Đ, Huỳnh Công T và bị cáo Cao Tấn H cùng nhau sử dụng ma túy nên phải chịu trách nhiệm hình sự về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 255 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017. Cáo trạng truy tố và phát biểu luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành là có căn cứ và đúng người, đúng tội.

[5] Xét vai trò đồng phạm: Đối với tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy thì các bị cáo H với bị cáo L đồng phạm với nhau; trong đó bị cáo H cung cấp chất ma túy, còn bị cáo L cung cấp chỗ ở để sử dụng ma túy. Bị cáo H phạm tội hai lần vào các ngày 13 và ngày 14/9/2022 và cho nhiều người cùng sử dụng. Bị cáo H giữ vai trò cao hơn bị cáo L nơi chịu hình phạt cao hơn bị cáo L.

[6] Xét tình tiết tăng nặng: Các bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

[7] Các bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ là thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải theo quy định tại điểm s, khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

[8] Bị cáo Hùng có nhân thân xấu: Ngày 05/8/2022 bị Công an xã T, huyện C xử phạt vi phạm hành chính về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy số tiền 1.500.000 đồng, chưa được xóa tiền sự.

Hành vi của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của nhà nước đối với các chất ma túy, không chỉ ảnh hưởng đến an ninh trật tự tại địa phương nơi các bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mà còn gây tâm lý bất an cho quần chúng nhân dân, tiềm ẩn nguy cơ phát sinh nhiều loại tội phạm và tệ nạn xã hội khác. Với bản tính xem thường pháp luật khó cải tạo giáo dục của các bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần thiết cách

ly các bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian và có hình phạt thật nghiêm khắc để cải tạo, giáo dục các bị cáo trở thành công dân lương thiện, có ích cho xã hội và có tác dụng phòng ngừa chung nên buộc các bị cáo phải chấp hành hình phạt tù là phù hợp quy định tại Điều 38 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017.

[9] Đối với bị cáo Cao Tấn H phạm tội “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy và tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 255 và điểm c, khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự năm 2015 nên áp dụng Điều 55 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 để tổng hợp hình phạt của cả hai tội danh buộc bị cáo Cao Tấn H chấp hành hình phạt chung.

[10] Về xử lý vật chứng:

- Đối với ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1581 gam, loại Methamphetamine được niêm phong có chữ ký của Dương Minh T, Phan Trung T, Nguyễn Ngọc M, và có hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre là chất ma túy cấm lưu hành nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một ly sứ màu trắng - xanh gắn với một cổ chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, nắp chai có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng và một nõ thủy tinh trong suốt; Một vỏ bao thuốc lá hiệu SCOTT; Một bật lửa vỏ kim loại màu xanh; Một kéo bằng kim loại; Một đoạn ống nhựa màu vàng vót nhọn một đầu, đầu còn lại hàn kín là công cụ dùng vào việc phạm tội nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với một điện thoại di động hiệu HUAWAI, kiểu máy ANE-LX2 (P20-Lite) màu xanh, bị nứt màn hình của bị cáo Hùng sử dụng liên lạc để mua ma túy nên tịch thu sung quỹ nhà nước.

- Đối với một xe mô tô biển số 71H5-2256, nhãn hiệu: PLATCO, kiểu dáng: WAVE α , màu sơn: xám đen, số máy: VHLFM152FMH-V708859, số khung: RMNWCHKMN7H008859 do chị Nguyễn Thị Cẩm N đứng tên chủ sở hữu trong giấy chứng nhận đăng ký. Đây là tài sản của ông Cao Tấn L (cha của bị cáo Cao Tấn H) được chị Nguyễn Thị Cẩm N tặng cho nhưng chưa sang tên, ông L không biết H sử dụng chiếc xe để mua ma túy tàng trữ nên hoàn trả chiếc xe trên cho ông L.

[11] Đối với hành vi sử dụng trái phép chất ma túy của Lê Minh Đ và Huỳnh Công T. Quá trình điều tra Công an huyện C đã ra quyết định xử phạt hành chính là phù hợp. Riêng đối tượng tên “T” đã bán ma túy cho H, quá trình điều tra không xác định được đầy đủ thông tin nên không xác định được đối tượng, cơ quan CSĐT Công an huyện C sẽ tiếp tục xác minh làm rõ xử lý sau là phù hợp.

[12] Đối với lời luận tội và đề nghị của Kiểm sát viên về hình phạt, trách

nhiệm dân sự và xử lý vật chứng là có cơ sở phù hợp với pháp luật và nhận định của Hội đồng xét xử, nên được xem xét chấp nhận.

[13] Về án phí:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo bị kết án nên phải chịu theo quy định pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

[1] Căn cứ điểm c, khoản 1, Điều 249; điểm s khoản 1, Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Cao Tấn H phạm “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Cao Tấn H **01 (một) năm** tù.

[2] Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 255; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Cao Tấn H phạm “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Cao Tấn H **08 (Tám) năm** tù.

[3] Căn cứ vào Điều 55 Bộ Luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tổng hợp hình phạt **01 (Một) năm** tù về “Tội tàng trữ trái phép chất ma túy” và **08 (Tám) năm** tù về “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” buộc bị cáo Cao Tấn Hùng phải chấp hành hình phạt chung cho cả hai tội là **09 (Chín) năm** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày 14/9/2022.

[4] Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 255; điểm s, khoản 1, Điều 51; Điều 17, Điều 58, Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo Huỳnh Ngọc L phạm “Tội tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy”.

Xử phạt bị cáo Huỳnh Ngọc L **07 (Bảy) năm 06 (Sáu) tháng** tù.

Thời hạn tù tính từ ngày bắt bị cáo chấp hành hình phạt tù.

[5] Căn cứ vào Điều 47 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015:

Xử lý vật chứng:

- Tịch thu tiêu hủy: Số ma túy còn lại sau giám định có khối lượng là 0,1581 gam, loại Methamphetamine được niêm phong có chữ ký của Dương Minh T, Phan Trung T, Nguyễn Ngọc M, và có hình dấu đỏ của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre.

- Tịch thu tiêu hủy: Một ly sứ màu trắng - xanh gắn với một cổ chai nhựa màu trắng có nắp màu đỏ, nắp chai có gắn một đoạn ống nhựa màu trắng và một nõ thủy tinh trong suốt; một vỏ bao thuốc lá hiệu SCOTT; Một bật lửa vỏ kim loại màu xanh; Một kéo bằng kim loại; Một đoạn ống nhựa màu vàng vót nhọn một đầu, đầu còn lại hàn kín.

- Tịch thu sung quỹ nhà nước: Một điện thoại di động hiệu HUAWEI, kiểu máy ANE-LX2 (P20-Lite) màu xanh, bị nứt màn hình.

- Trả lại cho ông Cao Tấn Lực một xe mô tô biển số 71H5-2256, nhãn hiệu: PLATCO, kiểu dáng: WAVE α , màu sơn: xám đen, số máy: VHLFM152FMH-V708859, số khung: RMNWCHKMN7H008859 do chị Nguyễn Thị Cẩm N đứng tên chủ sở hữu trong giấy chứng nhận đăng ký.

(Theo biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan CSĐT Công an huyện Châu Thành với Chi cục thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Bến Tre ngày 22/5/2023).

[6] Căn cứ vào khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Án phí hình sự sơ thẩm: Các bị cáo Cao Tấn H, Huỳnh Ngọc L, mỗi bị cáo phải chịu là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

Bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt tại tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Riêng người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được tổng đạt hợp lệ.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND tỉnh Bến Tre (1b);
- STP tỉnh Bến Tre (1b);
- VKSND huyện Châu Thành (1b);
- Chi cục THADS huyện Châu Thành (1b);
- Công an huyện (3b);
- Bộ phận HS CA huyện (2b);
- UBND xã Tam Phước (1b)
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu: HS vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa
(đã ký)

Trần Nguyễn Trọng Hiếu

